

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 77/2021/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2021, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con, chia tài sản khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

Chị Phùng Thị Thu Ng, sinh năm 1983.

Anh Mai Thái N, sinh năm 1979.

Đều có hộ khẩu thường trú và trú tại: Phòng 1602-V2-CT9, khu đô thị mới Văn Phú, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N thống nhất xác định vợ chồng có 02 con chung là cháu Mai Thiên Bảo A, sinh ngày 18/02/2008 và cháu Mai Phùng Nhật M, sinh ngày 10/3/2010. Hiện nay cả hai cháu khỏe mạnh bình thường. Sau khi ly hôn anh chị thống nhất để chị Ng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cả hai con chung.

Về phần cấp dưỡng: Anh chị tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung: chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N thống nhất xác nhận, tài sản chung vợ chồng không có.

[4]. Về vay nợ chung: chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N thống nhất xác nhận, không có vay nợ chung.

[5]. Về lệ phí: chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N thống nhất thỏa thuận chị Phùng Thị Thu Ng tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N có 02 con chung là cháu Mai Thiên Bảo A, sinh ngày 18/02/2008 và cháu Mai Phùng Nhật M, sinh ngày 10/3/2010. Hiện nay cả hai cháu khỏe mạnh bình thường. Sau khi ly hôn, giao cả hai con chung Mai Thiên Bảo A, sinh ngày 18/02/2008 và Mai Phùng Nhật M, sinh ngày 10/3/2010 cho chị Phùng Thị Thu Ng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cả hai con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác của pháp luật.

Về phần cấp dưỡng: Chị Phùng Thị Thu Ng và anh Mai Thái N tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Anh Mai Thái N được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Không có.

- *Về vay nợ chung*: Không có.

2. Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Phùng Thị Thu Ng chịu toàn bộ 300.000đồng lệ phí giải quyết việc Hôn nhân và gia đình (Được đối trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Phùng Thị Thu Ng đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006123 ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận :

- TAND TP Hà Nội ;
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG
Thẩm phán

Nguyễn Văn Chí